TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2024/QĐST-HNGĐ	*Bến Lức, ngày 23 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 92/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

1. Ông Nguyễn Văn Minh C, sinh năm 1990;

Địa chỉ: số E ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

2. Bà Trương Thị Mỹ L, sinh năm 1990;

HKTT: ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ cư trú: Nhà trọ N, 9 N, khóm C, phường D, Thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Minh C và bà Trương Thị Mỹ L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn Minh C và bà Trương Thị Mỹ L thống nhất xác định không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn Minh C và bà Trương Thị Mỹ L thống nhất xác định không có.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn Minh C và bà Trương Thị Mỹ L thống nhất xác định không có.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn Minh C, bà Trương Thị Mỹ L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 300.000đ. Khấu trừ số tiền 300.000đ do C và L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007206 ngày 15/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức. Ông C và bà L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Long An;

- VKSND huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Các đương sự;
- Uỷ ban nhân dân xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An (Số 07/2019 ngày 18/01/2019);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Miên